



Contact Methods
Mob: (86)18668768846
Tel: (86) 577 68668118
Wechat: zigpac123
Skype: bruce.chan1999
E-mail: bruce@zigpac.com
Whatsapp: +86-18668768846
Telegram: @Zigpacstickers

Company Info
Name: Wenzhou Zigpac Industry Limited
Address: No. 148-152, Building C, Jiangbin
Commercial and Residential Building, Longgang
City, Wenzhou City, Zhejiang 325802, China



YOUR CUSTOM PRINTING & PACKAGING PARTNER FOR SMALL AND MEDIUM BUSINESSES



Nhãn dệt tùy chỉnh: Nhãn thương hiệu vải damask được quy định rõ về độ êm, khả năng đọc và quy trình duyệt chuẩn

Product Image













Details

Nhãn dệt tùy chỉnh là nhãn thương hiệu được dệt trên khung dệt jacquard bằng sợi nhuộm màu, nên logo là một phần của vải thay vì lớp mực nằm trên bề mặt. Với nhãn cổ, hãy dùng damask, giữ chữ khoảng 2 mm trở lên và duyệt mẫu nhãn dệt đã giặt trước khi sản xuất. Đặt thành phần sợi, xuất xứ và thông tin bảo quản trên nhãn hướng dẫn in riêng để sản phẩm đáp ứng quy định ghi nhãn của Hoa Kỳ.

Ai đặt nhãn dệt tùy chỉnh và họ cần nhãn thực hiện chức năng gì? [↑](#)

Phần lớn người mua không phải là chuyên gia về nhãn. Họ là những nhà sáng lập muốn sản phẩm trông như một thương hiệu bán lẻ thực thụ. Nhóm lớn nhất gồm các thương hiệu quần áo nhỏ và nhà thiết kế độc lập, những người mua hàng may mặc trơn rồi dán nhãn lại. Super Label Store [\[1\]](#) cho biết

phần lớn các thương hiệu quần áo nhỏ “không sản xuất áo.” Nhóm này muốn một nhãn cổ trông đạt chuẩn bán lẻ và không gây ngứa.

Nhóm thứ hai gồm những người làm thủ công và người bán ở chợ, như thợ đan, thợ may chần chần, người làm túi và người làm thú bông. Họ đặt số lượng nhỏ, chọn phong chữ đơn giản và thường tự may nhãn bằng tay, nên cần mép mềm. Với nhóm người mua này, nên cân nhắc một nhãn nhỏ, kín đáo, đặt đúng vị trí thay vì một nhãn lớn.

Nhóm thứ ba là các xưởng may và nhà sản xuất nhãn riêng. Họ cần màu lặp lại đều qua các đơn hàng, nhiều kiểu gấp và nhãn chăm sóc đường may sườn vẫn rõ ràng. Một nhóm nhỏ hơn đặt nhãn cho hàng hóa, đồng phục, vòng cổ thú cưng và dệt gia dụng. Họ quan tâm nhất đến logo rõ ràng và độ bền khi giặt, còn thuật ngữ về kiểu gấp ít quan trọng hơn với họ. Custom Woven Fabric Brand Tags có thể được chỉ định cho tất cả các mục đích này. MOQ, đơn giá và thời gian sản xuất được xác nhận cho từng thiết kế trong báo giá bằng văn bản. Chúng tôi không công bố các con số chưa được xác minh cho cấu hình của bạn.

Vì sao nhãn dệt giá rẻ lại tốn kém hơn số tiền tiết kiệm được? [↑](#)

Nhãn cổ tiếp xúc trực tiếp với da, nên độ êm ở mép rất quan trọng. Jace Apparel^[3] liên hệ tình trạng khó chịu với các nhãn dày, mép được hàn kín, may vào áo thun nhẹ.

Một số vấn đề chỉ xuất hiện sau khi giặt. YIMA Label^[5] giải thích rằng chất làm mềm silicone trôi ra sau 2–3 lần giặt và làm lộ lớp polyester chưa xử lý bên dưới. Hãy kiểm tra màu chỉ trên mẫu thực tế thay vì so với giá trị RGB trên màn hình. Chữ nhỏ là một rủi ro khác. Trong thử nghiệm của Jace Apparel, khối hướng dẫn giặt nhiều dòng được dệt trên nhãn 2 cm bị nhòe. Hãy kiểm tra các điểm này trước khi phê duyệt để giảm nguy cơ phải in lại, bị trả hàng hoặc không đáp ứng quy định.

Chúng tôi xử lý nhãn như một bản đặc tả bằng văn bản. Damask mang logo. Lớp hoàn thiện mép được chọn để tiếp xúc với da. Chữ được điều chỉnh kích thước theo khả năng thể hiện của khung dệt. Một mẫu dệt được giặt thử trước khi bạn xác nhận, và nội dung pháp lý được in trên nhãn hướng dẫn giặt. Mọi thông số phụ thuộc vào thiết kế của bạn, bao gồm số màu, MOQ và thời gian giao hàng, đều được xác nhận khi báo giá và kiểm tra trên mẫu.



Mục lục

- [Ai đặt nhãn dệt và vì sao](#)
- [Vì sao nhãn giá rẻ lại tốn kém hơn](#)
- [Nhãn dệt là gì và các giới hạn của nó](#)
- [Cách quy định, duyệt mẫu và phê duyệt](#)
- [Quy định ghi nhãn nào của Hoa Kỳ áp dụng](#)
- [Loại nhãn nào phù hợp với từng công việc](#)
- [Yêu cầu báo giá của bạn cần bao gồm gì](#)
- [Cách kiểm tra hàng và đặt lại nhất quán](#)
- [Điểm chính cần nhớ](#)
- [Bắt đầu bằng mẫu nhãn dệt](#)

Nhãn dệt tùy chỉnh là gì và giới hạn của nó ở đâu? [↑](#)

Khung dệt jacquard đan xen các sợi đã nhuộm để thiết kế trở thành cấu trúc của vải. Vì không có lớp mực nên không có gì bị nứt hoặc bong tróc; độ bền phụ thuộc vào sợi, mật độ dệt và hoàn thiện mép. Dutch Label Shop^[7] giới hạn một nhãn dệt ở 12 màu, tính cả sắc độ, đen và trắng. Đơn vị này khuyến nghị in cho thiết kế có “nhiều dòng chữ nhỏ hoặc ký hiệu giặt là”.

Ba kiểu dệt đáp ứng phần lớn đơn hàng. Damask có mật độ sợi cao nhất, chi tiết mịn nhất và cảm giác mềm nhất, nhưng cũng đắt nhất. Satin mịn và bóng, phù hợp làm nền cho phần tiếp xúc da hoặc nội dung bảo quản. Taffeta mỏng hơn, rẻ hơn và khô nhanh. Tuy nhiên, Wunderlabel^[8] lưu ý rằng loại này có thể gây rách da và kém bền hơn satin hoặc damask. Sợi thường có các mức 50, 75, hoặc 100 denier. Denier thấp hơn nghĩa là sợi mảnh hơn và chi tiết sắc nét hơn.

Độ phân giải là giới hạn cứng chính. So sánh của Jace Apparel cho thấy chữ damask nhỏ nhất vẫn đọc được là khoảng 2 mm, so với 0,5 mm ở nhãn in (nguồn^[3]). Chuyển sắc và ảnh chụp phải được chuyển thành các mảng màu đặc. Hướng dẫn thiết kế do Clothing Labels UK^[9] chuyển tiếp khuyến nghị giữ hình thiết kế cách mép cắt ít nhất khoảng 1,5 mm. Độ tương phản cao và ít màu hơn cho kết quả

đáng tin cậy nhất.



Cách quy định, duyệt mẫu và phê duyệt nhãn dệt từng bước? [↑](#)

Bước 1: Tách nhãn thương hiệu khỏi nhãn pháp lý

Nhãn dệt thể hiện tên thương hiệu, logo và cỡ. Thành phần sợi, nước xuất xứ, nhận diện công ty và hướng dẫn bảo quản thường đặt trên nhãn hướng dẫn bằng satin in ở đường may hông. Theo [Quy định ghi nhãn hướng dẫn bảo quản của FTC^{\[10\]}](#), nhãn hướng dẫn phải bền vĩnh viễn và vẫn dễ đọc trong suốt thời hạn sử dụng hữu ích của sản phẩm. Nếu thay nhãn hàng trơn, cần lưu ý việc tháo nhãn gốc cũng làm mất thông tin này và tại Hoa Kỳ thông tin đó phải vẫn còn trên trang phục.^[1]

Bước 2: Chọn kiểu gấp theo vị trí đường may

Kiểu gấp giữa phù hợp với nhãn cổ vì nó giấu cả hai đầu thô trong đường may. Kiểu gấp đầu hoặc gấp chéo góc phù hợp với cờ nhãn đường may sườn. Cắt thẳng phù hợp với vị trí may phẳng, còn kiểu gấp Manhattan hoặc gấp kiểu sách tạo vẻ cao cấp. Kiểu gấp quyết định lượng đường may dư, thường khoảng 1/4 inch, và xác định chữ ở mặt sau có phải lật gương hay không (Hướng dẫn thiết kế nhãn dệt tùy chỉnh^[11]). Nếu sự thoải mái là ưu tiên hàng đầu, hãy cân nhắc chuyển nhãn dệt sang đường may sườn hoặc giấu áo và in nhãn cổ thay thế.

Bước 3: Chọn hoàn thiện mép và lớp nền

Cắt nóng làm kín mép nhanh nhưng có thể để lại góc cứng. Cắt siêu âm hoặc mép gấp vào là các lựa chọn thường dùng cho nhãn tiếp xúc với cổ. Lớp keo ủ phải được thử nghiệm trên chính loại vải thực tế của bạn, vì vải co giãn, vải có kết cấu hoặc vải chải nổi có thể không giữ được keo. Với quần áo trẻ em và sản phẩm thường xuyên giặt, may nhãn trực tiếp là lựa chọn mặc định an toàn hơn. Loại mép và lớp keo nào chúng tôi khuyến nghị sẽ được xác nhận ở giai đoạn mẫu, không phải giả định trước.



Bước 4: Kiểm tra trước tập thiết kế

Gửi file đồ họa vector (AI, EPS hoặc PDF) có ghi kích thước hoàn thiện, kiểu gấp, mặt trước và mặt sau, cùng mã Pantone hoặc tham chiếu thẻ chỉ. Không dựa vào giá trị RGB. Trước khi gửi, hãy kiểm tra chữ và nét có đạt mức tối thiểu khoảng 2 mm, không có phần nào nằm trong vùng lề mép, và mọi gradient đã được chuyển thành khối màu đặc. Việc khớp màu được thực hiện theo sợi chỉ có sẵn gần nhất, nên bảng màu tương phản cao chịu được sai lệch nhỏ tốt hơn.



Bước 5: Duyệt mô phỏng kỹ thuật số, sau đó duyệt mẫu dệt

Việc phê duyệt diễn ra qua ba bước. Đầu tiên là 1:1 bản mô phỏng dệt kỹ thuật số, tiếp theo là một mẫu dệt thực tế để bạn giặt thử, rồi đến xác nhận bằng văn bản. Thời gian sản xuất bắt đầu tính từ khi phê duyệt có chữ ký, không tính từ yêu cầu đầu tiên của bạn. Lịch trình cho đơn hàng của bạn được nêu trong báo giá.



Quy định ghi nhãn nào của Hoa Kỳ áp dụng cho trang phục gắn nhãn của bạn? [↑](#)

Luật Hoa Kỳ không có quy định sản phẩm viết riêng cho nhãn dệt. Luật quản lý thông tin mà một trang phục phải mang. Nhãn dệt có thể chứa thông tin đó, nhưng không thể thay thế yêu cầu này.

Hạng mục bắt buộc	Ý nghĩa	Quy định
Thành phần sợi	Tên sợi thông dụng và tỷ lệ theo khối lượng, liệt kê theo thứ tự tỷ trọng giảm dần	16 CFR CFR Phần 303^[14]
Nước xuất xứ	Viết bằng tiếng Anh; với trang phục có cổ, đặt ở chính giữa phía trong cổ	16 CFR CFR Phần 303
Nhận diện	Tên công ty hoặc mã RN	16 CFR CFR Phần 303
Hướng dẫn bảo quản	Bền vĩnh viễn và dễ đọc trong suốt thời hạn sử dụng hữu ích của sản phẩm	16 CFR CFR Phần 423
Ký hiệu bảo quản	Khi chỉ dùng ký hiệu, chúng phải tuân theo ASTM D5489-96c	ASTM D5489^[15]

Bảng này giải thích vì sao nội dung pháp lý dày đặc thường nên đặt trên nhãn in. Chỉ riêng các ký hiệu ISO 3758 không đáp ứng quy định Hoa Kỳ. Theo [hướng dẫn Clothes Captioning của FTC^{\[16\]}](#), thông tin bảo quản có thể đặt ở mặt sau của nhãn bền vĩnh viễn được may ở một đầu, miễn người tiêu dùng có thể dễ dàng xem cả hai mặt. Giày, găng tay và mũ được miễn quy định bảo quản. Quy ước đặt thông

tin xuất xứ ở cổ được Merch Mob^[17] tóm tắt. Một kiến nghị AAFA vào tháng Ba 2025 AAFA [kiến nghị](#)^[18] đề nghị FTC cho phép nhãn bảo quản kỹ thuật số. Theo quy định hiện hành, vẫn bắt buộc phải có nhãn vật lý bền vĩnh viễn.

Chứng nhận hóa chất là một lớp riêng biệt, mang tính tự nguyện. [OEKO-TEX STANDARD 100](#)^[19] chỉ bao gồm các mặt hàng được liệt kê trên một chứng nhận còn hiệu lực. Một phụ kiện đã được chứng nhận không thể dùng để quảng bá một sản phẩm may mặc chưa được chứng nhận. [Hướng dẫn tuân thủ của NIST](#)^[20] cũng vạch ra ranh giới tương tự: quy định là bắt buộc, còn tiêu chuẩn là tự nguyện trừ khi một quy định đưa chúng vào áp dụng. Chúng tôi không đưa ra tuyên bố chứng nhận cho sản phẩm này trừ khi có thể cung cấp số chứng nhận và loại sản phẩm.

Loại nhãn nào phù hợp với từng công việc: dệt, in, thêu hay ép nhiệt? [↑](#)

Lựa chọn	Cấu tạo	Chi tiết mịn	Cảm giác trên da	Độ bền khi giặt (theo tuyên bố nhà cung cấp)	Phù hợp nhất
Damask dệt	Jacquard mật độ cao bằng sợi nhuộm	Chữ tối thiểu khoảng 2 mm; khoảng 8-12 màu	Thân nhãn mềm; mép phụ thuộc kiểu cắt	Sợi nhuộm màu; nhà cung cấp nói “trọn đời”	Logo cổ, trang phục cao cấp
Satin dệt	Dệt satin, bóng	Ít chi tiết hơn damask	Mịn, mềm	Bền hơn mực in	Đồ trẻ em, nền nhãn hướng dẫn
Taffeta dệt	Dệt trơn, mỏng hơn	Thô hơn	Có thể gây rập	Kém hơn satin và damask	Phần chừa may, túi, dòng bình dân
Satin hoặc cotton in	Mực in trên băng vải	Chữ khoảng 0,5 mm; không giới hạn màu	Rất thoải mái	Phai sau 30-50 lần giặt theo một nhà cung cấp	Nội dung bảo quản, thành phần sợi, đa ngôn ngữ
Thêu	Mũi thêu trên vải twill	Không phù hợp chữ siêu nhỏ	Có thể cứng và vướng	Bền khi nền vải chắc	Mũ, túi, huy hiệu ngoài
Ép nhiệt	Hình in ép dính vào trang phục	Nét sắc	Không có độ cộm của nhãn	Phụ thuộc cài đặt máy ép	Đồ thể thao, thiết kế không nhãn

Bảng dựa trên tuyên bố của nhà cung cấp thay vì một quy trình phòng thí nghiệm chung, vì vậy hãy xem cột độ bền là chỉ báo định hướng. Khoảng phai của nhãn in và giới hạn chữ 2 mm so với 0,5 mm đến từ Jace Apparel^[3], đơn vị cho biết đã tham chiếu phương pháp AATCC nhưng không công bố số báo cáo. Label River^[21] tóm tắt đánh đổi như sau: “nếu thời hạn gấp, hãy in trước; nếu độ bền quan trọng, hãy dệt; nếu cần hiệu ứng nổi bật, hãy thêu”. Rapidtags^[22] lưu ý rằng độ bền ép nhiệt phụ thuộc vào độ phù hợp với vải, nhiệt độ và quá trình giặt. Với đa số thương hiệu, giải pháp kết hợp hiệu quả nhất là nhãn cổ damask cùng nhãn hướng dẫn in ở đường may hông.

Yêu cầu báo giá cần bao gồm gì để tránh làm lại? [↑](#)

Hạng mục	Cần quy định	Trạng thái xác nhận
Kiểu dệt và sợi	Damask, satin hoặc taffeta; 50, 75, hoặc 100 denier	Xác nhận khi báo giá
Màu sợi	Tham chiếu Pantone hoặc bảng màu sợi; tổng số màu gồm cả nền	Xác nhận khi báo giá, kiểm tra ở mẫu

Kích thước thành phẩm và kiểu gấp	Kích thước trước và sau khi gấp; kiểu gấp	Xác nhận khi báo giá
Hoàn thiện mép	Cắt nhiệt, siêu âm hoặc đầu gấp vào trong	Xác nhận ở mẫu
Lớp nền	May, ủi dán hoặc kết hợp	Thử trên vải của bạn
Số lượng đặt hàng tối thiểu	Số chiếc mỗi thiết kế	Chờ báo giá bằng văn bản
Thời gian sản xuất	Số ngày tính từ mẫu đã ký duyệt	Chờ báo giá bằng văn bản
Khả năng giặt và độ bền màu	Chu kỳ giặt tại nhà; cấp độ chà xát ướt cho nhãn tối màu	Chờ thử nghiệm
Chứng nhận chất	Số chứng chỉ và nhóm sản phẩm	Không tuyên bố khi chưa có tài liệu

Mỗi hàng ở trên là một quyết định bạn nên có bằng văn bản trước khi bắt đầu sản xuất. Hãy ghi rõ “không tự động thay đổi kích thước” bằng văn bản, và đưa vào điều khoản đơn hàng một ngày đến muộn nhất, có tính đến khoảng đệm cho vận chuyển và thông quan.

Cách kiểm tra lô hàng và giữ đơn đặt lại nhất quán? [↑](#)

Kiểm tra từng đợt giao hàng trước khi cắt bất kỳ sản phẩm may mặc nào. Đếm số lượng, đo kích thước và kiểu gấp so với mẫu đã ký, và xác nhận cấu tạo đúng: dệt chứ không in, may trực tiếp chứ không ủi dán. Sau đó may thử vài nhãn vào sản phẩm thật và cho qua năm chu kỳ giặt và sấy ở nhà. Sau khi giặt, kiểm tra độ co rút, mép cứng, sờn chỉ và chữ có còn rõ không. Nhãn tối màu trên vải sáng cần đạt độ bền màu khi cọ xát ướt cấp 4-5 theo ISO 105, vì riêng cấp 4 vẫn có thể làm lem màu lên vải dính mồ hôi hoặc vải sáng màu (Hướng dẫn QC của Yunenx^[26]). Với sản phẩm này, đây là các bài kiểm tra nghiệm thu cần thực hiện trên mẫu của bạn. Chúng không phải là kết quả đã công bố.



Giữ lại một nhãn đã phê duyệt từ mỗi lô, ghi lại số đơn hàng và mã chỉ, và đính kèm ảnh của lô trước vào mỗi đơn đặt lại. Yêu cầu nhãn được bó lại và dán nhãn theo thiết kế, kích thước và số lượng, để việc nhận hàng nhanh hơn và dễ phát hiện các lô giao thiếu.



Điểm chính khi mua nhãn thương hiệu dệt [↑](#)

- **Nhãn dệt là loại nhãn quần áo tùy chỉnh lớn nhất.** — khoảng \$1,344 tỷ USD và thị phần 42,6 % trong 2025 (Nguồn)
- **Độ phân giải dệt quyết định giới hạn chữ.** — khoảng 2 mm dệt so với 0,5 mm in (Nguồn)
- **Số màu bị giới hạn.** — tối đa 12 màu cho mỗi nhãn dệt, gồm cả sắc độ (Nguồn)
- **Độ mềm từ nhà máy có thể biến mất nhanh.** — lớp phủ silicone bị trôi sau 2-3 lần giặt (Nguồn)
- **Nhãn hướng dẫn bảo quản tại Hoa Kỳ phải vẫn dễ đọc trong thời hạn sử dụng hữu ích của sản phẩm.** — 16 CFR CFR Phần 423 (Nguồn)
- **Nhãn bảo quản chỉ dùng ký hiệu phải dùng phiên bản được FTC công nhận.** — ASTM D5489-96c (Nguồn)
- **MOQ và thời gian sản xuất chưa được xác minh.** — được nêu cho từng thiết kế trong báo giá bằng văn bản

Sẵn sàng biến logo của bạn thành mẫu nhãn dệt đã được phê duyệt? [↑](#)

Một nhãn dệt tốt cho khách hàng thấy trang phục được hoàn thiện và có chủ đích. Nhãn kém sẽ bị cắt bỏ hoặc bị hoàn trả. Khác biệt đến từ các quyết định bạn có thể đưa ra trước: damask cho logo, mép phù hợp tiếp xúc da, chữ trên 2 mm, dữ liệu pháp lý trên nhãn hướng dẫn in và mẫu nhãn dệt đã được giặt trước khi bạn phê duyệt. Nhãn thương hiệu vải dệt tùy chỉnh tuân theo trình tự này, còn mọi số lượng đặt hàng tối thiểu, giá và thời gian giao hàng được xác nhận bằng văn bản cho đúng cấu hình của bạn. **Gửi tệp thiết kế vector, kích thước thành phẩm, kiểu gấp và số lượng để yêu cầu báo giá và mẫu nhãn dệt.**

[1] **Super Label Store:** Ghi chú về việc dùng nhãn áo sơ mi và dán nhãn lại tại Hoa Kỳ. [↩](#)

- ^[3]Jace Apparel: Giới hạn dệt so với in, độ ngứa và tuyên bố độ bền. [↵](#)
- ^[5]YIMA Label: Vì sao nhãn dệt trở nên cứng sau khi giặt. [↵](#)
- ^[7]Dutch Label Shop: Cấu tạo jacquard và giới hạn 12 màu. [↵](#)
- ^[8]Wunderlabel: Đánh đổi giữa damask, satin và taffeta. [↵](#)
- ^[9]Clothing Labels UK: Hướng dẫn thiết kế về vùng chừa mép và kiểu gấp. [↵](#)
- ^[10]16 CFR CFR Phần 423: Văn bản Quy định ghi nhãn hướng dẫn bảo quản của FTC. [↵](#)
- ^[11]Custom Woven Labels: Hướng dẫn kiểu gấp và phần chừa may. [↵](#)
- ^[14]16 CFR CFR Phần 303: Quy định về sợi dệt, xuất xứ và nhận diện. [↵](#)
- ^[15]ASTM D5489: Tiêu chuẩn ký hiệu bảo quản của Hoa Kỳ. [↵](#)
- ^[16]FTC Clothes Captioning: Vị trí nhãn hướng dẫn bảo quản và các trường hợp miễn trừ. [↵](#)
- ^[17]Merch Mob: Hoàn thiện nhãn riêng và vị trí ghi xuất xứ. [↵](#)
- ^[18]Kiến nghị AAFA: Đề nghị FTC cho phép nhãn bảo quản kỹ thuật số. [↵](#)
- ^[19]OEKO-TEX: Quy tắc ghi nhãn và phạm vi của STANDARD 100. [↵](#)
- ^[20]NIST IR 8115r1: Hướng dẫn yêu cầu tuân thủ đối với quần áo tại Hoa Kỳ. [↵](#)
- ^[21]Label River: Đánh đổi giữa nhãn dệt, in và thêu. [↵](#)
- ^[22]Rapidgetags: Các biến số ảnh hưởng đến độ bền ép nhiệt. [↵](#)
- ^[26]Yunenx: Hướng dẫn QC nhãn và chà xát ướt ISO 105. [↵](#)
-

Product Option